

Bản án số: 148/2020/HSST  
Ngày: 22/9/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN - THÁI NGUYÊN**  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thu Hà

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Hà Văn Tôn
2. Ông Ngô Văn Tiền

**Thư ký Toà án:** Bà Hà Thị Bích Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Kim Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 130/2020/HSST ngày 01/9/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2020/QĐXX ngày 07/9/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thiên N**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1985

Nơi ĐKKHKT: TDP My Kỳ, thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 6/12. Con ông: Lê Thiên M, sinh năm 1960; con bà: Phạm Thị P, sinh năm 1960, đều trú tại TDP My Kỳ, thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Bị cáo có 4 chị, em ruột, N là con thứ 3. Có vợ là Nguyễn Thị Ngọc, sinh năm 1987, Có 02 con chung: Lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự : Không (theo danh bản, chỉ bản số: 292 do Công an thị xã Phổ Yên lập ngày 14/6/2020);

Nhân thân: Tại bản án HSST số 24/2011/HSST ngày 27/4/2011 Tòa án nhân dân tỉnh huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Lê Thiên N 02 năm 06 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ninh đã chấp hành xong hình phạt tù, chấp hành xong quyết định khác của bản án, đương nhiên được xóa án tích.

Biện pháp ngăn chặn: Lê Thiên N bị bắt tạm giữ từ 11/6/2020 đến ngày 19/6/2020, chuyển tạm giam đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ lưu giam, Công an thị xã Phổ Yên. (Có mặt tại phiên tòa)

**\* Người chứng kiến:**

1. Ông Nguyễn Quang L, sinh năm 1962

TQ: Xóm Xuân Hà 1, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

2. Anh Lại Văn K, sinh năm 1981

ĐKHKT: Xóm Nhe, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 11/6/2020, Tổ công tác Công an xã Thành Công đi làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát an ninh trật tự tại khu vực xóm Nhe, xã Thành Công phát hiện nam giới có biểu hiện nghi vấn “tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bãi cây keo cạnh đường tỉnh lộ 274, thuộc khu vực xóm Nhe, xã Thành Công. Tổ công tác tiến hành kiểm tra người nam giới tự khai tên Lê Thiên N, sinh năm 1985, trú tại thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc trong người đang cất giấu ma túy, N tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra từ trong tay phải của N 02 đoạn ống hút bằng nhựa, trong có 01 đoạn ống hút màu trắng đỏ dài 1,5 cm bịt kín hai đầu và 01 đoạn ống hút màu trắng kẻ đỏ bịt kín hai đầu dài 02 cm. Cả hai đoạn ống hút bên trong đều có chứa chất bột màu trắng đục. N khai số chất bột trong ống nhựa giao nộp là ma túy loại Heroine N mua về để sử dụng, khi đang tìm nơi để sử dụng trong vườn keo thì bị phát hiện bắt quả tang

Số vật chứng thu giữ nêu trên được tổ công tác niêm phong gồm: 01 đoạn ống hút màu đỏ dài 1,5 cm bịt kín hai đầu bên trong chứa chất rắn màu trắng đục; 01 ống hút màu trắng kẻ đỏ dài 02 cm. Toàn bộ chất rắn trong hai ống hút cho vào 01 phong bì màu trắng niêm phong (ký hiệu A) theo quy định đồng thời đưa người và vật chứng đã thu được về CQCS điều tra Công an thị xã Phổ Yên giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 11/6/2020, CQCSĐT Công an thị xã Phổ Yên tiến hành mở niêm phong vật chứng ký hiệu A, cân trọng lượng vật chứng và lấy mẫu giám định; kết quả: Sử dụng cân điện tử tại Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Thái Nguyên cân khối lượng toàn bộ chất bột màu trắng đục trong hai đoạn ống hút trên được 0,161 gam (đã trừ bì), Tất cả số chất bột màu trắng đục nêu trên được cho vào phong bì màu trắng dán kín niêm phong lại ký hiệu M1 để gửi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Thái Nguyên; Vô bao mẫu của phong bì niêm phong ký hiệu A cho vào phong bì trắng dán kín niêm phong ký hiệu N lưu kho.

Cùng ngày 11/6/2020, CQĐT Công an thị xã Phổ Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 221/CSĐT đối với mẫu niêm phong ký hiệu M1 thu của Lê Thiên N yêu cầu giám định để xác định các chất thu giữ có phải là ma túy không? nếu ma túy là loại gì, khối lượng của mẫu giám định là bao nhiêu?

Tại bản Kết luận giám định số: 788/KL - KTHS ngày 19/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

*Mẫu chất bột màu trắng đựng trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; có khối lượng là 0,161 gam;*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lê Thiên N khai nhận:

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 10 giờ ngày 11/6/2020, N đi nhờ xe của người đi đường từ khu công nghiệp Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đến xóm Nhe, xã Thành Công mục đích mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực xóm Nhe N gặp một người nam giới khoảng 40 tuổi đi xe máy nhãn hiệu Wave màu đen, N không nhớ biển KS, không rõ tên và địa chỉ của người này ở đâu. N đưa cho người nam giới 100.000đ (một trăm ngàn đồng) để nhờ mua ma túy. Người nam giới cầm tiền của N rồi đi đâu khoảng 10 phút thì quay lại đưa cho N 02 (hai) đoạn ống hút màu đỏ và màu trắng kẻ đỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng (Heroine). Sau khi mua xong, N mang ma túy ra bãi cây keo cạnh đường để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng công an kiểm tra lập biên bản, N đã tự giác giao nộp số Heroine vừa mua. N cũng khẳng định mua ma túy loại Heroine là để sử dụng chứ không nhằm bán lại.

Với nội dung nêu trên, tại bản cáo trạng số: 151/CT - VKS - MT ngày 01/9/2020, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố Lê Thiên N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm C khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

***Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:***

- Giữ nguyên Quyết định truy tố đối với Lê Thiên N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như bản cáo trạng đã truy tố.

Xét về nhân thân: bị cáo được xác định chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân cần đề cập: Tại bản án HSST số 24/2011/HSST ngày 27/4/2011 Tòa án nhân dân tỉnh huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Lê Thiên N 02 năm 06 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". N đã chấp hành xong hình phạt tù, chấp hành xong quyết định khác của bản án, đương nhiên được xóa án tích.

*Tình tiết giảm nhẹ được hưởng:* điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

*Tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu.

Đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Lê Thiên N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng: điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo từ 18 - 24 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo phải chịu án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Ý kiến của của bị cáo: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX cho hưởng lượng khoan hồng với mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo, đại diện VKS thị xã Phổ Yên không đưa ra quan điểm đối đáp, tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Thiên N không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

- Những người chứng kiến đã được triệu tập đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong hồ sơ đã có lời khai thể hiện quan điểm của họ, kiểm sát viên, bị cáo đề nghị xét xử vắng mặt người chứng kiến. Xét thấy, việc những người chứng kiến vắng mặt không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét căn cứ Điều 293 BLTTHS, xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi bị truy tố và xét xử của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lê Thiên N giữ nguyên lời khai của mình, không bổ sung gì thêm. Bị cáo xác định do nghiện ma túy nên ngày 11/6/2020, bị cáo đi mua ma túy loại Heroine để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với vật chứng thu giữ khi lập biên bản phạm tội quả tang như (biên bản niêm phong và cân trọng lượng vật chứng; kết luận giám định 788/KL – KTHS ngày 19/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của những người chứng kiến). Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 11/6/2020, Lê Thiên N mua ma túy về tàng trữ trong người để sử dụng, với tổng khối lượng 0,161 gam. Kết quả giám định là Heroine là hoàn toàn đúng hành vi phạm tội.

[3]. HĐXX thấy: Việc cất giấu ma túy trong người của bị cáo Lê Thiên N đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Cụ thể nội dung Điều 249 BLHS có nội dung:

*“1. Người nào Tàng trữ trái phép chất ma túy, mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy...thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”*

*c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”*

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi (Heroine) là chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP, ngày 19/7/2013 của Chính phủ (*danh mục I là các chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội*). Hành vi của bị cáo cũng đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng, huỷ hoại lối sống, nhân cách của một số thanh niên hiện nay, gây mất trật tự trị an, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội.

Về nhân thân: Mặc dù không bị coi là có tiền án nhưng có nhân thân cần đề cập để HĐXX cân nhắc trong khi lượng hình: Tại bản án HSST số 24/2011/HSST ngày 27/4/2011 Tòa án nhân dân tỉnh huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Lê Thiên N 02 năm 06 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Nay đã chấp hành xong hình phạt tù, đương nhiên được xóa án tích. Được giáo dục tại cộng đồng nhưng bị cáo không coi đó làm bài học để từ bỏ ma túy mà tiếp tục tái nghiện dẫn đến phạm tội.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn, hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

*Về tình tiết tăng nặng TNHS:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào tại Điều 52 BLHS.

[5] Về hình phạt cần áp dụng: Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức đầy đủ việc mua ma túy (loại Heroine) nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật, xong do nghiện ma túy nên hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự. Để mang tính giáo dục và răn đe đối với người phạm tội, cần thiết xử hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo một thời gian nhất định để làm gương răn đe chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự còn quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5000.000đ đến 500.000.000đ...*” Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người lao động tự do, không có tài sản gì. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tại phiên tòa đối với bị cáo có căn cứ, đúng luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy loại Heroine còn lại sau giám định, cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M1 ghi hoàn trả 0,145 gam mẫu M1 còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu M1; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu N ghi vỏ bao mẫu lưu kho.

[9]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Thiên N phải chịu theo quy định của pháp luật.

[10]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine thu giữ khi bắt quả tang bị cáo khai mua của người nam giới không biết tên và địa chỉ. Do đó, kiến nghị với CQĐT Công an thị xã Phổ Yên tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, nếu có căn cứ thì xử lý người bán ma túy theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên;**

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Lê Thiên N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

**2. Hình phạt chính:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt:

Bị cáo **Lê Thiên N 18** (mười tám) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/6/2020.

\* Căn cứ Điều 329 BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo Lê Thiên N 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

**3. Hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

**4. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

*\*Tịch thu tiêu hủy:*

*01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M1 ghi hoàn trả 0,145 gam mẫu M1 còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu M1; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu N ghi vỏ bao mẫu lưu kho.*

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 /9/2020 giữa cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên với Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên).*

**5. Án phí:** Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thiên N phải chịu 200.000đ án phí HSST nộp ngân sách Nhà nước.

**6. Quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho biết bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- VKS nhân dân thị xã Phổ Yên;
- Thị hành án thị xã Phổ Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an thị xã PY;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thu Hà**

